

Họ và tên học sinh : Số báo danh :

Mã đề 003

I. Phần trắc nghiệm (7,0 điểm)

Câu 1. Ở vùng tiếp xúc của các mảng kiến tạo không có đặc điểm

- A. Là những vùng ổn định của vỏ Trái Đất.
- B. Có những sông núi ngầm ở đại dương.
- C. Có nhiều hoạt động núi lửa, động đất.
- D. Xảy ra các loại hoạt động kiến tạo.

Câu 2. Các trung tâm công nghiệp thường được biểu hiện bằng phương pháp

- A. bản đồ - biểu đồ.
- B. chấm điểm.
- C. kí hiệu.
- D. đường chuyển động.

Câu 3. Càng lên cao, nhiệt độ càng giảm vì

- A. mật độ khí càng đậm, bức xạ mặt đất càng yếu.
- B. không khí càng loãng, bức xạ mặt đất càng mạnh.
- C. bức xạ mặt đất càng mạnh, mật độ khí càng đậm.
- D. bức xạ mặt đất càng yếu, không khí càng loãng.

Câu 4. Phát biểu nào đúng với hiện tượng mùa trên Trái Đất?

- A. Các mùa có lượng bức xạ giống nhau.
- B. Mùa là một phần thời gian của năm.
- C. Trái Đất quay quanh Mặt Trời gây ra.
- D. Đặc điểm khí hậu các mùa giống nhau.

Câu 5. Tầng khí quyển nào sau đây có ảnh hưởng đến đời sống con người và sinh vật

- A. đối lưu.
- B. bình lưu.
- C. ngoài cùng.
- D. giữa và nhiệt.

Câu 6. Biển Đỏ và các hồ ở khu vực phía đông lục địa Phi được hình thành là do

- A. hiện tượng đứt gãy.
- B. hoạt động núi lửa.
- C. hiện tượng uốn nếp.
- D. quá trình phong hóa.

Câu 7. Mùa hạ ở bán cầu Bắc bắt đầu từ:

- A. 23-9 đến 22-12.
- B. 22-12 đến 21-3.
- C. 22-6 đến 23-9.
- D. 21-03 đến 22-6.

Câu 8. Địa hình bồi tụ thành đụn cát, cồn cát do

- A. sóng biển.
- B. dòng chảy tạm thời.
- C. băng tan.
- D. gió.

Câu 9. Quá trình phá hủy làm các đá, khoáng vật bị vỡ với kích thước khác nhau nhưng không thay đổi thành phần, tính chất là

- A. quá trình bóc mòn.
- B. phong hóa lí học.
- C. phong hóa sinh học.
- D. phong hóa hóa học.

Câu 10. Phân bố dân cư thường được biểu hiện bằng phương pháp

- A. chấm điểm.
- B. bản đồ - biểu đồ.
- C. đường chuyển động.
- D. kí hiệu.

Câu 11. Nguyên nhân chủ yếu của ngoại lực

- A. sự sắp xếp vật chất theo trọng lực.
- B. các phản ứng hóa học.
- C. bức xạ của mặt trời.
- D. nguồn năng lượng từ quá trình phân hủy các chất phóng xạ.

Câu 12. Trái Đất hình cầu và tự quay quanh trục nên mọi nơi trên bề mặt Trái Đất đều

- A. Thời gian ngày và đêm dài ngắn theo mùa.
- B. Có sự luân phiên ngày và đêm.
- C. Chuyển động biểu kiến năm của Mặt Trời.
- D. Khí hậu của các mùa trong năm giống nhau.

Câu 13. Để thể hiện hướng di chuyển của bão trên Biển Đông vào nước ta, thường dùng phương pháp

- A. chấm điểm.
- B. kí hiệu theo đường.
- C. khoanh vùng.
- D. đường chuyển động.

Câu 14. GPS là một hệ thống các vệ tinh bay xung quanh

- A. Mặt Trời
- B. Mặt Trăng.
- C. Sao Thủy.
- D. Trái Đất.

Câu 15. Địa lí học gồm có

- A. địa lí tự nhiên và bản đồ học.
- B. bản đồ học và kinh tế - xã hội.
- C. địa lí tự nhiên và kinh tế - xã hội.
- D. kinh tế đô thị và địa chất học.

Câu 16. Miệng núi lửa ngừng hoạt động thường tạo thành

- A. cao nguyên.
- B. đảo và quần đảo.
- C. thung lũng.
- D. ngọn núi lửa đứng độc lập.

Câu 17. Biểu hiện không phải là do tác động của nội lực

- A. các lớp đất đá bị uốn nếp hoặc đứt gãy.
- B. bộ phận được nâng lên hay hạ xuống.
- C. hoạt động động đất, núi lửa.
- D. đá nứt vỡ do nhiệt độ thay đổi đột ngột.

Câu 18. Cơ cấu sử dụng đất theo lãnh thổ thường được biểu hiện bằng phương pháp

- A. bản đồ - biểu đồ.
- B. kí hiệu.
- C. chấm điểm.
- D. đường chuyển động.

Câu 19. Địa hình khe rãnh tạo thành do

- A. dòng nước.
- B. sóng biển.
- C. gió thổi.
- D. băng hà.

Câu 20. Đá mac ma có

- A. các lớp đá nằm song song, xen kẽ với nhau.
- B. các lớp vật liệu độ dày, màu sắc khác nhau.
- C. các tinh thể thô hoặc mịn nằm xen kẽ nhau.
- D. các tinh thể lóng lánh với cấu trúc không rõ.

Câu 21. Để thuận lợi trong đời sống xã hội, bề mặt Trái Đất được chia ra thành

- A. 24 múi giờ.
- B. 23 múi giờ.
- C. 21 múi giờ.
- D. 22 múi giờ.

Câu 22. Từ xích đạo về cực có

- A. biên độ nhiệt độ năm tăng, nhiệt độ trung bình năm tăng.
- B. nhiệt độ hạ thấp, biên độ nhiệt độ trung bình năm giảm.
- C. nhiệt độ trung bình năm giảm, biên độ nhiệt độ năm tăng.
- D. góc chiếu của tia bức xạ mặt trời tăng, nhiệt độ hạ thấp.

Câu 23. Nơi nào sau đây trong năm luôn có thời gian ngày và đêm dài bằng 12 giờ

- A. Cực.
- B. Vòng cực.
- C. Chí tuyến.
- D. Xích đạo.

Câu 24. Nguồn năng lượng sinh ra nội lực không phải là do

- A. sự phân huỷ các chất phóng xạ.
- B. các phản ứng hoá học khác nhau.
- C. sự dịch chuyển các dòng vật chất.
- D. năng lượng bức xạ Mặt Trời.

Câu 25. Thạch quyển bao gồm vỏ Trái Đất và

- A. phần dưới của lớp Man-ti.
- B. nhân ngoài của Trái Đất.
- C. nhân trong của Trái Đất.
- D. phần trên của lớp Man-ti.

Câu 26. Giờ ở khu vực có kinh tuyến gốc đi qua được gọi là

- A. giờ địa phương.
- B. giờ khu vực.
- C. giờ GMT.
- D. khu vực giờ.

Câu 27. Kí hiệu bản đồ dùng để thể hiện

- A. bảng chú giải của một bản đồ.
- B. các đối tượng địa lí trên bản đồ.
- C. hệ thống đường kinh, vĩ tuyến.
- D. tỉ lệ của bản đồ so với thực tế.

Câu 28. Vành đai động đất, núi lửa thường tập trung ở

- A. đảo và quần đảo.
- B. ranh giới các mảng thạch quyển.
- C. bề mặt địa hình rộng lớn.
- D. hồ tự nhiên

II. Phần tự luận (3,0 điểm)

Câu 1. (1,5 điểm) Dựa vào bảng số liệu sau:

Nhiệt độ trung bình năm và biên độ nhiệt độ năm ở các vĩ độ địa lí trên bán cầu Nam

(Đơn vị: $^{\circ}\text{C}$)

Vĩ độ	0°	20°	30°	40°	50°	60°	70°	80°
Nhiệt độ trung bình	24,5	24,7	19,3	10,4	5,0	2,0	- 10,2	- 50,0
Biên độ nhiệt độ năm	1,8	5,9	7,0	4,9	4,3	11,8	19,5	28,7

(Nguồn: sách giáo khoa Địa lí 10 - Cánh Diều)

- a. Trình bày sự phân bố nhiệt độ không khí theo vĩ độ địa lí ở bán cầu Nam?
- b. Tại sao nhiệt độ không khí thay đổi từ xích đạo về hai cực?

Câu 2. (1,5 điểm)

- a. Tại sao phong hóa lí học lại xảy ra ở miền khí hậu khô nóng (hoang mạc và bán hoang mạc) và miền khí hậu lạnh?
- b. Dựa vào tỉ lệ sau: 1 : 7 000 000, hãy cho biết 1 cm trên bản đồ tương ứng với bao nhiêu km trên thực địa?

----- HẾT -----

(Không kể thời gian phát đề)

II. Phần đáp án câu trắc nghiệm:

Tổng câu trắc nghiệm: 28.

Mã đề Câu	001	002	003	004
1	C	A	A	D
2	D	A	C	C
3	D	C	B	A
4	C	C	B	C
5	C	D	A	D
6	D	A	A	B
7	B	C	C	C
8	D	D	D	B
9	A	A	B	B
10	A	B	A	D
11	B	B	C	D
12	B	D	B	A
13	A	D	D	C
14	A	B	D	A
15	C	B	C	A
16	B	C	C	C
17	D	B	D	B
18	A	D	A	A
19	C	C	A	C
20	C	C	C	D
21	B	B	A	C
22	D	D	C	C
23	D	C	D	A
24	C	C	D	D
25	C	D	D	D
26	D	D	C	D
27	C	D	B	A
28	C	B	B	C

II. Phần đáp án câu tự luận:

Câu hỏi	Ý	Nội dung	Điểm
Câu 1	a	Học sinh cần trình bày sự phân bố nhiệt độ không khí trên Trái Đất theo vĩ độ địa lí ở bán cầu Nam: - Nhiệt độ trung bình năm giảm dần từ Xích đạo về vĩ độ 80 ⁰ N (dẫn chứng số liệu). - Biên độ nhiệt độ năm tăng dần từ Xích đạo về vĩ độ 80 ⁰ N (dẫn chứng số liệu).	1,0 0,5 0,5
	b	Giải thích được nguyên nhân nhiệt độ không khí thay đổi từ xích đạo về hai cực: - Nhiệt lượng bức xạ mặt trời đến bề mặt Trái Đất thay đổi theo góc chiếu của tia bức xạ mặt trời từ xích đạo về cực nên nhiệt độ không khí cũng thay đổi từ xích đạo về hai cực.	0,5
Câu 2	a	Phong hóa lí học lại xảy ra ở miền khí hậu khô nóng (hoang mạc và bán hoang mạc) và miền khí hậu lạnh: - Ở các miền khí hậu khô nóng, biên độ nhiệt dao động ngày và đêm lớn, nên phong hóa lí học xảy ra mạnh mẽ. - Ở các miền khí hậu lạnh, nước bị đóng băng trong các khe nứt của đá, thể tích nước đá tăng lên làm cho các khe nứt dần thêm, hiện tượng này diễn ra nhiều lần khiến cho đá bị vỡ thành từng mảnh vụn.	1,0 0,5 0,5
	b	Tỉ lệ 1:7 000 000 thì 1cm trên bản đồ tương ứng với 70km trên thực địa.	0,5